

IMPROVING THE QUALITY OF EXAMINATION WORK
AT TRUNG VUONG UNIVERSITY

Nguyen Thanh Son
Trinh Minh Truong
Nguyen Quang Tien

Email: son.nguyen.ltvu@gmail.com

Email: tmtruong@moet.gov.vn

Email: nguyenquangtien1995@gmail.com

Received: 07/02/2025; Reviewed: 22/02/2025; Revised: 05/3/2025; Accepted: 15/3/2025; Released: 30/3/2025

DOI: <https://doi.org/.../.../...>

The research “Improving the Quality of Assessment Work at Truong Vuong University” aims to analyze the current state of assessment work at the university and propose solutions for enhancement. The paper emphasizes the importance of assessment in evaluating student performance and improving the curriculum.

The study indicates that the assessment work at Truong Vuong University currently faces several challenges, including a lack of transparency in the evaluation process, inconsistency in organizing assessments, and limited feedback from students. Factors such as the question bank, shortcomings in technological equipment, and inappropriate assessment methods for certain subjects have also impacted assessment outcomes.

The research identifies three key factors affecting the quality of assessment:

- The academic environment and support from the Administration can create a solid foundation for improving assessment (Cultural Environment).
- The involvement of stakeholders in implementing a transparent and systematic assessment process (Policies and Support Mechanisms).
- The teaching staff plays a crucial role in implementing and improving assessment work (Skills and Qualifications of Instructors).

The study highlights that improving assessment work needs to be synchronized across various aspects such as evaluation methods, transparency, fairness, and student feedback. It presents modern assessment models designed to enhance the quality and effectiveness of this process.

The research is conducted using both qualitative and quantitative methods, collecting data through surveys for students and faculty, as well as in-depth interviews with management staff. The data analysis will utilize descriptive statistics and regression analysis to determine which factors affect the quality of assessment.

This exercise emphasizes that the university has achieved a positive consensus among students regarding the quality of assessment work, though there remain aspects that require improvement, particularly in the timely release of exam results and communication between the university and students. Measures should be implemented to increase transparency and the overall quality of assessment to enhance student satisfaction and ensure a professional and effective learning environment in the future.

Keywords: *Examination; Quality of examination work; Trung Vuong University; Student assessment.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh giáo dục đại học ngày càng cạnh tranh và yêu cầu cao về chất lượng đào tạo, việc nâng cao chất lượng công tác khảo thí để nâng cao chất lượng đào tạo là một trong những nhiệm vụ

hàng đầu của các cơ sở giáo dục. Các cơ sở giáo dục đại học phải đối mặt với những thay đổi nhanh chóng trong xu hướng toàn cầu hóa, Cách mạng công nghiệp 4.0 và yêu cầu cấp thiết về sự đổi mới trong quản trị giáo dục. Công tác khảo thí không chỉ

dừng lại ở vai trò kiểm tra và đánh giá, mà còn là một công cụ quan trọng để thúc đẩy quá trình học tập và giảng dạy một cách hiệu quả hơn. Tuy nhiên, tại nhiều trường đại học, bao gồm cả Trường Đại học Trung Vương, công tác này vẫn tồn tại những hạn chế về quy trình, nguồn lực, cũng như việc áp dụng công nghệ hiện đại để thực hiện công tác khảo thí hiệu quả.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu và triển khai những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng công tác khảo thí là vô cùng cần thiết. Điều này không chỉ góp phần đảm bảo tính công bằng, minh bạch và chính xác trong đánh giá năng lực sinh viên, mà còn thúc đẩy sự phát triển toàn diện của chương trình đào tạo, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu từ thị trường lao động. Thông qua việc phân tích thực trạng hiện tại, nghiên cứu sẽ làm rõ những điểm mạnh và tồn tại trong công tác khảo thí tại trường, từ đó đưa ra các định hướng cải tiến phù hợp và các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác này.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Trong những năm gần đây, một số nghiên cứu trong nước về công tác khảo thí như Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội đã xây dựng thành công Đề án tổ chức thi và cấp chứng chỉ năng

lực ngoại ngữ theo KNLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam; Thực hiện nghiên cứu đối sánh đề thi VSTEP với đề thi quốc tế APTIS, đồng thời thử nghiệm đề thi VSTEP trên máy tính (2020). Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã cải tiến phương pháp giảng dạy và đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng khảo thí (2023).

Các hội thảo tại Việt Nam và khu vực châu Á đã tập trung vào lý luận, chính sách và thực tiễn trong công tác khảo thí, đặc biệt là khảo thí ngôn ngữ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ 4.0 trong khảo thí; chuyên đổi số trong giáo dục, đặc biệt là trong việc xây dựng ngân hàng đề thi và tổ chức thi trực tuyến... giúp tăng cường tính minh bạch và hiệu quả trong đánh giá năng lực người học.

Các nghiên cứu trong và ngoài nước đã chỉ ra rằng, việc cải tiến công tác khảo thí cần thực hiện đồng bộ trên nhiều mặt như phương pháp đánh giá, tính minh bạch, công bằng và phản hồi từ sinh viên. Một số mô hình khảo thí hiện đại đã được giới thiệu để cải thiện chất lượng và hiệu quả của quá trình này.

STT	Nội dung	Mô tả	Đặc điểm
1	Mô hình Khảo thí tiên tiến (Assessment for Learning - AfL)	Mô hình này nhấn mạnh việc sử dụng kết quả khảo thí để cải thiện quá trình học tập của sinh viên. Thay vì chỉ đánh giá kết quả cuối cùng, mô hình này khuyến khích sự tham gia của sinh viên trong quá trình học	Gồm có phản hồi liên tục từ giảng viên cho sinh viên, giúp sinh viên nhận thức rõ hơn về điểm mạnh và điểm yếu của mình
2	Mô hình Đánh giá xã hội (Social Assessment Model)	Mô hình này tập trung vào việc đánh giá các kỹ năng xã hội và khả năng tương tác của sinh viên thông qua các hoạt động nhóm hoặc dự án	Đánh giá không chỉ dựa trên kiến thức, mà còn dựa trên khả năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề trong thực tế
3	Mô hình Khảo thí tổng hợp (Portfolio Assessment)	Sử dụng bộ hồ sơ (portfolio) để ghi lại quá trình học tập của sinh viên và theo dõi sự phát triển qua từng giai đoạn	Từ đó, giảng viên có thể đánh giá không chỉ kết quả cuối cùng, mà còn toàn bộ quá trình học tập, cải thiện việc giảng dạy và học tập
4	Mô hình Đánh giá theo tiêu chuẩn (Criterion-Referenced Assessment)	So sánh hiệu suất của sinh viên với các tiêu chuẩn hoặc tiêu chí cụ thể thay vì so với hiệu suất của bạn bè	Giúp xác định xem sinh viên có đạt yêu cầu hay không và cung cấp thông tin chi tiết về mức độ hiểu biết của họ cho từng nội dung cụ thể
5	Mô hình Khảo thí tích hợp (Integrated Assessment)	Kết hợp nhiều phương pháp khảo thí khác nhau (hình thức: trắc nghiệm, tự luận, thực hành, dự án...) để đánh giá toàn diện năng lực của sinh viên.	Khuyến khích sự phát triển toàn diện ở cả kiến thức và kỹ năng thực tế.

(Nguồn: Tổng hợp từ tác giả)

Từ tổng quan này, có thể thấy rõ rằng, nâng cao chất lượng công tác khảo thí tại Trường Đại học Trưng Vương không chỉ là một yêu cầu cấp bách, mà còn là một cơ hội để cải tiến và phát triển trong môi trường học tập hiện đại. Nghiên cứu sẽ tập trung vào việc xác định các giải pháp cụ thể nhằm khắc phục những hạn chế hiện tại và tăng cường hiệu quả khảo thí.

Đối với Trường Đại học Trưng Vương, mô hình Khảo thí tích hợp (Integrated Assessment) có thể là lựa chọn tối ưu bởi tính toàn diện và khả năng kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp khảo thí. Mô hình này đáp ứng đầy đủ những yêu cầu của Nhà trường như: (1) Đáp ứng nhu cầu đánh giá cả kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành. (2) Phù hợp với mục tiêu phát triển toàn diện của chương trình đào tạo. (3) Khuyến khích sự phối hợp giữa các khoa và bộ môn trong việc thiết kế và triển khai.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện thông qua phương pháp định tính và định lượng. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng hỏi khảo sát dành cho sinh viên và giảng viên, cùng với các buổi phỏng vấn sâu với các cán bộ quản lý trong trường. Phân tích dữ liệu sẽ được thực hiện bằng phương pháp thống kê mô tả và

phân tích hồi quy để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng khảo thí.

3.1. Thiết kế nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu sẽ được thực hiện theo hai phương pháp chính: định tính và định lượng. Việc kết hợp cả hai phương pháp này sẽ giúp cung cấp cái nhìn toàn diện về thực trạng khảo thí tại Trường Đại học Trưng Vương.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng chính: Sinh viên của Trường Đại học Trưng Vương.

Đối tượng phụ: Cán bộ quản lý, giảng viên và các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục có liên quan.

3.3. Công cụ thu thập dữ liệu

Khảo sát: Sử dụng bảng hỏi khảo sát để thu thập ý kiến của sinh viên về công tác khảo thí, mức độ hài lòng với chất lượng khảo thí và những thay đổi cần thiết.

Phỏng vấn sâu: Thực hiện các buổi phỏng vấn sâu với một số cán bộ quản lý để phân tích về quy trình và chính sách liên quan đến công tác khảo thí tại trường.

Bảng hỏi cho đối tượng sinh viên sẽ bao gồm các phần câu hỏi về các yếu tố sau:

STT	Nội dung	Câu hỏi	Thang đo
1	Chất lượng câu hỏi thi	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá về mức độ bao quát nội dung môn học của câu hỏi thi; - Đánh giá về tính khoa học, rõ ràng, chính xác, chặt chẽ, tính vừa sức và phân loại được người học; - Đánh giá khả năng khuyến khích tư duy sáng tạo, năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn và rèn luyện kỹ năng của người học; - Đánh giá về thời gian làm bài thi; - Đánh giá về việc quản lý và sử dụng đề thi. 	<ul style="list-style-type: none"> 1. Rất không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Trung bình 4. Đồng ý 5. Rất đồng ý
2	Quy trình tổ chức thi	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá mức độ thông báo các quy chế, quy định, kế hoạch liên quan đến công tác tổ chức thi; - Đánh giá mức độ thực hiện quy trình tổ chức thi; - Đánh giá về hình thức thi; - Đánh giá về hiệu quả công tác tổ chức thi. 	<ul style="list-style-type: none"> 1. Rất không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Trung bình 4. Đồng ý 5. Rất đồng ý
3	Chấm thi và công bố kết quả thi	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá quy trình tổ chức chấm thi; - Đánh giá công tác làm phách, lưu trữ phách bài thi; - Đánh giá công tác giám sát, phục vụ coi thi, chấm thi. - Đánh giá thời gian và hình thức công bố kết quả thi. 	<ul style="list-style-type: none"> 1. Rất không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Trung bình 4. Đồng ý 5. Rất đồng ý

4	Phản hồi của các bên liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả thi có phản ánh đúng năng lực của học viên; - Quy trình khảo thí đảm bảo sự công bằng và minh bạch; - Cảm nhận của người học, giảng viên về chất lượng công tác khảo thí. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Rất không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Trung bình 4. Đồng ý 5. Rất đồng ý
---	--------------------------------	---	---

Câu hỏi cho đối tượng cán bộ, giảng viên sẽ bao gồm các phần câu hỏi về các yếu tố sau:

STT	Nội dung	Câu hỏi	Ghi chú
1	Văn hóa và môi trường học thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Môi trường học thuật tại trường khuyến khích việc cải tiến công tác khảo thí. - Ban Giám hiệu hỗ trợ tích cực trong việc cải tiến và tối ưu hóa quy trình khảo thí. - Có đủ nguồn lực và điều kiện cho việc cải tiến khảo thí tại trường. - Trường có thể tạo ra một nền văn hóa tích cực liên quan đến khảo thí và đánh giá. 	
2	Chính sách và cơ chế hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình khảo thí hiện tại của trường được xây dựng một cách minh bạch và có hệ thống. - Các bên liên quan (giảng viên, sinh viên, chính quyền) có cơ hội tham gia vào việc xây dựng quy trình khảo thí. - Có chính sách rõ ràng hỗ trợ cho công tác khảo thí tại trường. - Các quy định và hướng dẫn về khảo thí được truyền đạt rõ ràng đến tất cả sinh viên và giảng viên. 	
3	Kỹ năng và trình độ giảng viên	<ul style="list-style-type: none"> - Đội ngũ giảng viên có đủ trình độ và chuyên môn để thực hiện công tác khảo thí. - Giảng viên tham gia các khóa đào tạo về phương pháp khảo thí hiện đại. - Giảng viên có kiến thức và kỹ năng cần thiết để cải tiến quy trình khảo thí. - Sự hỗ trợ và đào tạo cho giảng viên về khảo thí luôn được ưu tiên. 	

3.4. Phân tích dữ liệu

Phân tích định tính: Dữ liệu từ phỏng vấn sâu sẽ được mã hóa và phân tích theo nội dung để tìm ra các chủ đề và xu hướng nổi bật.

Phân tích định lượng: Dữ liệu từ bảng hỏi khảo sát sẽ được xử lý thông qua phần mềm thống kê (SPSS) để thực hiện các phân tích mô tả và hồi quy nhằm xác định mối quan hệ giữa các biến và mức độ ảnh hưởng của chúng đến chất lượng khảo thí.

3.5. Kết luận từ phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu này sẽ giúp trình bày một cách rõ ràng và có hệ thống về những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng khảo thí tại Trường Đại học Trưng Vương. Các giải pháp đề xuất sẽ dựa trên các kết quả từ phân tích dữ liệu đã thu thập.

4. Kết quả nghiên cứu

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, chất lượng công tác khảo thí có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập và thái độ của sinh viên đối với việc học. Theo định nghĩa, khảo thí không chỉ đơn thuần là một công cụ kiểm tra, mà còn là một phương pháp giáo dục nhằm thúc đẩy sự phát triển năng lực người học. Nghiên cứu gần đây cho thấy, chất lượng khảo thí có thể cải thiện được thông qua việc chuẩn hóa quy trình đánh giá và áp dụng các công nghệ mới trong công tác khảo thí.

4.1. Khái niệm khảo thí

Qua nghiên cứu, có 5 khái niệm về khảo thí được nhiều nhóm tác giả sử dụng đó là:

(1) Khảo thí (Assessment): Là quá trình thu

thập thông tin về học sinh nhằm đánh giá mức độ hiểu biết, kỹ năng và thái độ của họ đối với một môn học. Nguồn: (Brown, G. T. L., & Hudson, P. (2002). “Student Assessment in Higher Education: A Strategic Approach”. Assessment & Evaluation in Higher Education).

(2) Khảo thí hình thức (Formative Assessment): Là kiểu khảo thí được thực hiện trong quá trình học tập nhằm cung cấp phản hồi kịp thời cho học sinh và giáo viên, giúp cải thiện việc dạy và học. Nguồn: (Black, P., & Wiliam, D. (1998). “Assessment and Classroom Learning”. Assessment in Education: Principles, Policy & Practice).

(3) Khảo thí tổng kết (Summative Assessment): Là khảo thí được thực hiện để đánh giá kết quả học tập sau một khoảng thời gian nhất định, như bài kiểm tra cuối kỳ hoặc kỳ thi tốt nghiệp. Nguồn: (Ruth, B., & Stiggins, R. J. (2000). “Assessment for Learning”. Educational Leadership).

(4) Đánh giá chuẩn hóa (Standardized Testing): Là các bài kiểm tra được thiết kế để có thể so sánh kết quả giữa nhiều học sinh hoặc trường học khác nhau, thường được sử dụng trong các ứng dụng tuyển sinh hoặc đánh giá hệ thống giáo dục. Nguồn: (Popham, W. J. (2009). “Assessment Literacy”. Phi Delta Kappan).

(5) Đánh giá dựa trên năng lực (Competency-Based Assessment): Là phương pháp đánh giá chú trọng đến việc đánh giá khả năng thực hiện nhiệm vụ của học sinh hơn là kiến thức lý thuyết. Nguồn: (Mansell, W., & James, W. (2009). “Competency-Based Assessment in Higher Education”).

Trong bài viết này, nhóm tác giả thống nhất chung một khái niệm: “Khảo thí là kiểm tra, đánh giá kết quả của người học, thông qua một quy trình chặt chẽ nhằm đo lường mức độ đạt được của người học về kiến thức, kỹ năng, thái độ hay năng lực”.

Đánh giá kết quả học tập của người học phải dựa trên chuẩn đầu ra, phải làm rõ mức độ đạt được của người học theo các cấp độ tư duy quy định trong chuẩn đầu ra của mỗi học phần, mỗi thành phần và chương trình đào tạo dựa trên đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết.

Công tác khảo thí không chỉ đơn thuần là đo lường kết quả học tập, mà còn là một công cụ quan trọng trong việc cải tiến chương trình giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo.

4.2. Tầm quan trọng của công tác khảo thí

Công tác khảo thí có vai trò cốt lõi trong việc đánh giá hiệu quả giảng dạy và học tập. Nếu khảo thí được thực hiện một cách hiệu quả và công bằng, nó sẽ tạo ra động lực cho sinh viên học tập hiệu quả hơn cũng như giúp giảng viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy tốt hơn.

Khảo thí cho phép giảng viên đánh giá trực tiếp mức độ hiểu biết và kỹ năng của sinh viên. Qua đó, các giảng viên có thể nhận diện những điểm mạnh và điểm yếu trong học tập của học sinh, từ đó điều chỉnh và cải thiện phương pháp giảng dạy. Nghiên cứu cho thấy rằng, khảo thí chính xác có thể dẫn đến việc cải thiện đáng kể kết quả học tập của sinh viên (Stiggins, R. J., 2002). Khi sinh viên nhận thấy rằng các yêu cầu và tiêu chuẩn khảo thí rõ ràng và công bằng, họ sẽ cảm thấy được khuyến khích hơn trong việc học tập. Khảo thí hình thức, chẳng hạn như phân hỏi kịp thời trong quá trình học, đã được chứng minh là tăng cường động lực và sự tham gia của sinh viên (Black & Wiliam, 1998). Khảo thí không chỉ giúp đánh giá hiệu quả của chương trình giáo dục, mà còn có thể giúp các cơ sở giáo dục cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập. Việc phân tích kết quả khảo thí có thể chỉ ra những lĩnh vực cần phải cập nhật hoặc điều chỉnh trong chương trình học (Sadler, D.R., 1989).

Khảo thí cung cấp dữ liệu quan trọng để các nhà quản lý và nhà giáo dục đưa ra các quyết định về chính sách, quy trình học tập và phát triển chương trình. Thông tin từ khảo thí có thể hướng dẫn nhà quản lý trong việc xác định các nguồn lực cần thiết và các cải tiến cụ thể cho chương trình đào tạo (Snyder, C. W., 2012). Chất lượng khảo thí có mối liên hệ chặt chẽ với uy tín của cơ sở giáo dục. Các trường có hệ thống khảo thí mạnh và hiệu quả thường được công nhận nhiều hơn trong cộng đồng học thuật và sức mạnh thị trường lao động, từ đó thu hút được nhiều sinh viên và nguồn lực hơn (Bowers, A. J., 2010).

4.3. Thực trạng công tác khảo thí tại Trường Đại học Trưng Vương

Trường Đại học Trưng Vương đã áp dụng nhiều hình thức khảo thí khác nhau như kiểm tra định kỳ, bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ, cùng với các hình thức đánh giá dựa trên dự án hoặc thuyết trình. Việc sử dụng đa dạng hình thức khảo thí giúp đảm bảo rằng tất cả các khía cạnh của kỹ năng và kiến thức của sinh viên đều được đánh giá.

Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng (KT&ĐBCL) có nhiệm vụ tổ chức các kỳ thi. Nhà trường đã xây dựng quy trình kiểm tra đánh giá học phần, tập huấn công tác coi thi, chấm thi, hỏi thi (đối với những môn thi vấn đáp) đảm bảo tính công bằng của các bài kiểm tra và quy trình đánh giá. Tất cả sinh viên đều có cơ hội bình đẳng để thể hiện khả năng của mình mà không bị bất kỳ định kiến nào từ phía giảng viên. Quy trình khảo thí được thực hiện như sau:

(1). Kiểm tra học phần (KTHP): Giảng viên thông báo hình thức và thời điểm kiểm tra trước ít nhất 01 ngày.

- Giảng viên giảng dạy học phần chịu trách nhiệm ra đề, coi, chấm bài kiểm tra và giải quyết khiếu nại.

- Giảng viên lưu giữ bài kiểm tra đến khi có kết quả thi hết học phần và xuất trình khi Trường kiểm tra.

- Giảng viên tổng hợp kết quả kiểm tra, điểm chuyên cần gửi về khoa chuyên môn.

(2) Thi học phần

(2.1) Chuẩn bị thi

- Phòng KT&ĐBCL chủ trì xây dựng kế hoạch thi kết thúc học phần, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Khoa chuyên môn lập danh sách sinh viên dự thi và thông báo cho sinh viên trước khi thi 05 ngày.

- Phòng KT&ĐBCL lập danh sách dự thi KTHP.

(2.2) Ra đề thi

- Nội dung, cách thức ra đề thi, thời gian làm bài thi, bảo mật đề thi theo quy chế hiện hành.

- Giảng viên ra đề thi (03 bộ đề và 03 đáp án) và gửi về Phòng KT&ĐBCL trước khi thi ít nhất 05 ngày đối với những học phần chưa có ngân hàng đề thi.

- Trường hợp sử dụng ngân hàng câu hỏi thi, Phòng KT&ĐBCL chọn đề thi ngẫu nhiên và in sao đề thi.

(2.3) Coi thi

- Phòng KT & ĐBCL chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức thi, phân công cán bộ coi thi.

- Phòng KT & ĐBCL bàn giao đề thi cho trưởng điểm thi và phối hợp với Phòng Thanh tra - Pháp chế kiểm tra, giám sát công tác coi thi.

- Trình tự coi thi gồm các bước: Kiểm tra phòng thi, gọi thí sinh, ổn định phòng thi, ký giấy thi, kiểm tra và mở đề thi, phát đề thi, thu bài thi, ghi thông tin và niêm phong bài thi, trưởng điểm thi bàn giao bài thi cho Phòng KT&ĐBCL.

(2.4) Chấm thi

- Thi tự luận, trắc nghiệm trên giấy: Phòng KT&ĐBCL làm phách trong vòng 03 ngày sau khi thi. Cán bộ chấm thi nhận bài thi, chấm điểm và bàn giao bài thi, kết quả chấm thi về Phòng KT&ĐBCL.

- Thi vấn đáp, thực hành: 02 giảng viên chấm thi. Điểm thi được công bố công khai tại phòng thi và gửi về Phòng KT&ĐBCL.

- Học phần thay thế đồ án/ khóa luận tốt nghiệp: 02 giảng viên chấm thi theo Quy chế thi của Trường.

(2.5) Thi trực tuyến: Thực hiện theo Quy định thi kết thúc môn học theo hình thức trực tuyến của Trường.

(2.6) Báo cáo kết quả, lưu trữ bài thi: Phòng

KT&ĐBCL ghép phách, in bảng điểm (03 bản) và gửi khoa chuyên môn, Phòng Đào tạo và lưu trữ. Khoa chuyên môn nhập điểm chuyên cần, điểm kiểm tra, điểm thi KTHP vào bảng điểm gốc và gửi Phòng KT&ĐBCL, Phòng Đào tạo và thông báo điểm cho sinh viên.

(3) Tổ chức thực hiện:

- Phòng KT&ĐBCL chủ trì triển khai và phối hợp với các đơn vị thực hiện quy định.

- Phòng Thanh tra - Pháp chế tham mưu Hiệu trưởng, kiểm tra, giám sát việc tổ chức kiểm tra, thi KTHP.

- Các khoa chuyên môn và đơn vị liên quan phối hợp thực hiện quy định.

Định kỳ, Phòng KT&ĐBCL lấy ý kiến của sinh viên về công tác khảo thí. Nếu sinh viên cảm thấy rằng, các bài kiểm tra phản ánh đúng quá trình học tập và cung cấp thông tin hữu ích cho việc học, chứng tỏ công tác khảo thí đang hoạt động hiệu quả. Ngược lại, nếu sinh viên thấy rằng, việc khảo thí không công bằng hoặc không tạo động lực cho họ, đó là dấu hiệu cần cải thiện.

Tuy vậy, công tác khảo thí tại Trường Đại học Trung Vương còn gặp một số thách thức cần cải tiến bao gồm quy trình đánh giá không đủ minh bạch, thiếu sự đồng bộ trong việc tổ chức khảo thí và phản hồi từ sinh viên còn hạn chế.

Một số yếu tố như ngân hàng đề thi, thiếu hụt về trang thiết bị công nghệ, phương pháp đánh giá chưa phù hợp đối với một số học phần; việc đào tạo giảng viên về các phương pháp khảo thí hiện đại và cách xây dựng đề kiểm tra phù hợp chưa được chú trọng cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng của công tác khảo thí

4.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng công tác khảo thí

Theo một số nghiên cứu và qua công tác khảo thí tại Trường Đại học Trung Vương, tác giả cho rằng, có 3 yếu tố ảnh hưởng đến công tác khảo thí:

(1) Môi trường học thuật và sự hỗ trợ từ Ban Giám hiệu có thể tạo ra một nền tảng vững chắc cho việc cải tiến khảo thí (Văn hóa môi trường).

(2) Sự tham gia của các bên liên quan trong việc thực hiện xây dựng quy trình khảo thí minh bạch và có hệ thống (Chính sách và cơ chế hỗ trợ).

(3) Đội ngũ giảng viên đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện và cải tiến công tác khảo thí (Kỹ năng và trình độ giảng viên).

4.5. Kết quả khảo sát và phân tích dữ liệu

Số lượng tham gia khảo sát: 136 trường hợp được đánh giá, với 135 trường hợp hợp lệ.

Phân phối dữ liệu: Dữ liệu khảo sát cho thấy

không có giá trị “Thiếu” (missing data) đáng kể, cho thấy tính nhất quán và độ tin cậy trong kết quả khảo sát.

Statistics

	A1	A2	A3	A4	A5	A6
N Valid	136	136	135	136	136	135
Missing	0	0	1	0	0	1
Mean	4.05	4.02	3.99	4.03	3.99	4.32
Std. Deviation	0.792	0.821	0.753	0.834	0.894	0.779
	B7	B8	B9	B10	B11	C12
N Valid	136	135	135	136	136	136
Missing	0	1	1	0	0	0
Mean	4.23	4.23	4.23	4.17	4.18	3.85
Std. Deviation	0.877	0.753	0.753	0.785	0.809	1.037
	C13	C14	C15	D16	D17	D18
N Valid	136	136	136	136	136	136
Missing	0	0	0	0	0	0
Mean	4.12	4.26	3.57	4	4.24	4.19
Std. Deviation	0.853	0.81	1.197	0.927	0.837	0.865

Thống kê mô tả

Trung bình (Mean):

- Các yếu tố thuộc nhóm A (các câu hỏi A1 - A6) có điểm trung bình từ 3.99 đến 4.32 cho thấy, quan điểm tích cực của sinh viên về các yếu tố như sự hỗ trợ từ giảng viên và sự hài lòng chung với công tác khảo thí.

Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
A1	136	1	5	4.05	.792
A2	136	1	5	4.02	.821
A3	135	2	5	3.99	.753
A4	136	1	5	4.03	.834
A5	136	1	5	3.99	.894
A6	135	1	5	4.32	.779
Valid N (listwise)	135				

- Các yếu tố thuộc nhóm B (B7 đến B11) điểm trung bình dao động từ 4.17 đến 4.23 cho thấy, sinh viên đánh giá cao sự minh bạch trong quy trình khảo thí.

Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
C12	136	1	5	3.85	1.037
C13	136	1	5	4.12	.853
C14	136	1	5	4.26	.810
C15	136	1	5	3.57	1.197
Valid N (listwise)	136				

- Nhóm D (D16 đến D18) có điểm trung bình từ 4.00 đến 4.24 cho thấy, các yếu tố liên quan đến đánh giá và phản hồi cũng nhận được sự đồng thuận tích cực.

Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
D16	136	1	5	4.00	.927
D17	136	1	5	4.24	.837
D18	136	1	5	4.19	.865
Valid N (listwise)	136				

Độ lệch chuẩn (Std. Deviation):

Độ lệch chuẩn cao nhất là 1.197 đối với C15 cho thấy, sự phân tán lớn trong quan điểm sinh viên về yếu tố này, điều này có thể chỉ ra sự không đồng nhất trong trải nghiệm hoặc quan điểm của sinh viên. Qua phỏng vấn sâu cũng chỉ ra đây là vấn đề cần cải tiến trong công tác khảo thí.

Các nhóm A và D đạt Cronbach's Alpha lần lượt là 0.868 và 0.856 cho thấy, độ tin cậy tốt cho các thang đo này.

Nhóm B có Cronbach's Alpha là 0.919 - rất cao cho thấy, tính nhất quán nội bộ rất tốt.

Nhóm C có Cronbach's Alpha 0.893 cho thấy, độ tin cậy cao, mặc dù C15 có thể cần được xem xét lại.

Rotated Component Matrix^a

	Component		
	1	2	3
B9	.822		.373
A6	.770	.401	
B7	.744	.305	
B8	.729		.403
B11	.690		.543
B10	.643	.301	.451
C13	.562	.455	.338
A3		.775	.351
A2	.324	.751	
A1		.671	
A4		.612	.356
A5	.565	.591	
C15		.562	
D16		.332	.798
D17			.781
D18		.333	.738
C14	.535		.590
C12	.414	.504	.522

Extraction Method: Principal

Component Analysis.

Rotation Method: Varimax with

Kaiser Normalization.

a. Rotation converged in 11 iterations.

Phân tích hồi quy

Mô hình hồi quy cho thấy một liên hệ hợp lý giữa các yếu tố khảo thí và cảm nhận của sinh viên về chất lượng khảo thí. Kết quả hồi quy gợi ý rằng, có một số yếu tố ảnh hưởng đến các điểm số chất lượng khảo thí khác nhau.

5. Thảo luận

Câu hỏi về thời gian công bố kết quả thi có phản ánh thấp nhất về sự hài lòng của sinh viên, phản ánh rằng có thể cần cải thiện các khía cạnh cụ thể của quy trình khảo thí để tăng cường sự tham gia và đồng tình của sinh viên. Qua phỏng vấn một số giảng viên, đây là vấn đề có nhiều yếu tố tác động như thiếu giảng viên, quy trình chưa chặt chẽ, thủ lao chậm thi... ảnh hưởng đến thời gian công bố kết quả thi.

Việc chậm công bố kết quả thi có thể dẫn đến một số hệ quả sau:

(1) Gây tâm lý lo lắng, bất an cho sinh viên: Sinh viên không biết được năng lực của mình đến đâu, từ đó không có kế hoạch học tập phù hợp. Sự chờ đợi kéo dài có thể dẫn đến căng thẳng, ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần và kết quả học tập của sinh viên.

(2) Ảnh hưởng đến kế hoạch học tập và nghiên cứu của sinh viên: Sinh viên không thể đăng ký học phần tiếp theo, làm chậm tiến độ tốt nghiệp. Việc chậm trễ có thể ảnh hưởng đến cơ hội tham gia các chương trình trao đổi, thực tập hoặc nghiên cứu khoa học.

(3) Giảm tính minh bạch và độ tin cậy của quá trình đánh giá: Sinh viên có thể nghi ngờ về tính công bằng và khách quan của kỳ thi. Điều này làm giảm niềm tin của sinh viên vào nhà trường và chất lượng đào tạo.

(4) Gây khó khăn cho việc cải tiến chương trình

đào tạo: Kết quả thi là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá hiệu quả của chương trình đào tạo. Việc chậm trễ trong công bố kết quả làm chậm quá trình cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo.

Nhà trường cần có các biện pháp để công bố kết quả thi cho người học được sớm hơn hoặc đúng thời gian quy định như việc yêu cầu giảng viên trả kết quả đúng hạn, ghép phách, lên điểm nhanh chóng, có quy định trả thù lao cho giảng viên chấm thi một cách rõ ràng... nhằm giảm chênh lệch trong trải nghiệm khảo thí giữa các sinh viên.

Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, để nâng cao chất lượng công tác khảo thí, nhà trường cần thực hiện cải cách mạnh mẽ. Cải thiện quy trình khảo thí bằng cách áp dụng các tiêu chí rõ ràng và minh bạch hơn sẽ giúp tăng cường niềm tin của sinh viên đối với hệ thống đánh giá. Đồng thời, việc tổ chức các khóa đào tạo cho giảng viên về phương pháp khảo thí, nâng cao trách nhiệm của giảng viên cũng là một biện pháp cần thiết để nâng cao chất lượng công tác khảo thí.

6. Kết luận

Dữ liệu khảo sát cho thấy Trường Đại học Trung Vương đã đạt được sự đồng thuận tích cực từ sinh viên về chất lượng công tác khảo thí, tuy nhiên vẫn còn một số khía cạnh cần cải tiến, đặc biệt là trong việc công bố kết quả thi; việc giao tiếp và phản hồi giữa Nhà trường và người học còn hạn chế. Cần thực hiện các biện pháp để làm tăng sự minh bạch cả về quy trình, trách nhiệm và sự hài lòng giữa người học và giảng viên. Việc sử dụng kết quả khảo thí để cải thiện quá trình học tập của sinh viên thay vì chỉ

đánh giá kết quả cuối cùng, khuyến khích sự tham gia của sinh viên trong quá trình học sẽ tạo ra một môi trường học tập chuyên nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đưa ra một số giải pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng công tác khảo thí tại Trường Đại học Trung Vương như sau:

(1) Xây dựng quy trình công bố kết quả thi rõ ràng, minh bạch: Nhà trường cần quy định thời gian tối đa cho việc chấm thi và công bố kết quả. Thông báo rõ ràng cho sinh viên về quy trình và thời gian công bố kết quả.

(2) Ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình chấm thi và công bố kết quả: Sử dụng phần mềm chấm thi trắc nghiệm và phần mềm quản lý điểm thi. Xây dựng hệ thống công bố kết quả thi trực tuyến, giúp sinh viên tra cứu dễ dàng.

(3) Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác khảo thí: Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về quy trình chấm thi và công bố kết quả. Đảm bảo đủ nhân lực và trang thiết bị để thực hiện công việc đúng tiến độ.

(4) Thiết lập hệ thống phản hồi và giải quyết khiếu nại hiệu quả: Xây dựng kênh tiếp nhận phản hồi và khiếu nại của sinh viên về kết quả thi. Đảm bảo giải quyết các khiếu nại một cách nhanh chóng, công bằng và minh bạch.

(5) Thường xuyên đánh giá và cải tiến quy trình khảo thí: Thu thập ý kiến phản hồi từ sinh viên, giảng viên và cán bộ khảo thí; Phân tích dữ liệu và đưa ra các biện pháp cải tiến phù hợp.

Tài liệu tham khảo

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018.

Nghị định 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

Quyết định số 283A/QĐ-ĐHTV ngày 06/9/2021

ban hành Quy định khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các lĩnh vực hoạt động của Trường Đại học Trung Vương;

Quyết định số 136/QĐ-ĐHTV ngày 23/5/2022 ban hành Quy định việc tổ chức kiểm tra và thi kết thúc học phần trong hoạt động đào tạo của Trường Đại học Trung Vương.

<https://ulis.vnu.edu.vn/mot-so-hoat-dong-noi-bat-cua-cong-tac-khao-thi-dam-bao-chat-luong-trong-5-nam-2015-2020/>

<https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vmot-so-giai-phap-nang-cao-chat-luong-cong-tac-khao-thi-o-hoc-vien-chinh-tri-quoc-gia-ho-chi-minh-p28128.html>

Bennett R. E. (2011). Formative assessment: a critical review. *Assess. Educ. Principles Policy Pract.*

Dylan Wiliam và Siobhan Leahy. (2011). *Integrating Formative Assessment. Practical techniques for the classroom;*

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC KHẢO THÍ
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRUNG VƯƠNG**

**Nguyễn Thanh Sơn
Trịnh Minh Trường
Nguyễn Quang Tiến**

Email: son.nguyen.ltvu@gmail.com

Email: tmtruong@moet.gov.vn

Email:nguyenquangtien1995@gmail.com

Ngày nhận bài: 07/02/2025; Ngày phản biện: 22/02/2025; Ngày tác giả sửa: 05/3/2025; Ngày duyệt đăng: 15/3/2025; Ngày phát hành: 30/3/2025

DOI:<https://doi.org/.../.../...>

Nghiên cứu “Nâng cao chất lượng công tác khảo thí tại Trường Đại học Trung Vương” nhằm phân tích thực trạng công tác khảo thí tại trường và đề xuất các giải pháp cải tiến. Nghiên cứu nhấn mạnh tầm quan trọng của khảo thí trong việc đánh giá hiệu quả giảng dạy và học tập, cùng với sự phát triển của người học.

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng, công tác khảo thí tại Trường Đại học Trung Vương hiện gặp nhiều thách thức như thiếu minh bạch trong quy trình đánh giá, sự không đồng bộ trong tổ chức khảo thí và phản hồi từ sinh viên còn hạn chế. Trong nghiên cứu đã chỉ ra ba yếu tố chính ảnh hưởng đến chất lượng khảo thí, bao gồm: (1) Môi trường học thuật và sự hỗ trợ từ Ban Giám hiệu; (2) Sự tham gia của các bên liên quan trong xây dựng quy trình khảo thí minh bạch; (3) Vai trò của đội ngũ giảng viên.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính và định lượng để thu thập dữ liệu từ sinh viên, giảng viên và cán bộ quản lý. Kết quả cho thấy, một sự đồng thuận tích cực từ sinh viên về chất lượng khảo thí, nhưng vẫn còn một số khía cạnh cần cải thiện, đặc biệt là trong việc công bố kết quả thi, Trường Đại học Trung Vương cần phải thực hiện các biện pháp để tăng cường tính minh bạch và nâng cao sự hài lòng của sinh viên.

Từ khóa: *Khảo thí; Chất lượng công tác khảo thí; Trường Đại học Trung Vương; Đánh giá sinh viên.*